

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH CHÁNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **111/2021/HS-ST**

Ngày: 28-10-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

- 1/ Ông Đặng Văn Ân.
- 2/ Bà Nguyễn Thị Nguyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hòa – Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 194/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 169/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Thịnh Kim Q**; sinh năm 1986; giới tính: Nam; nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: D20/23K1 tổ 9, ấp 4A, xã Vĩnh L1, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi sinh sống: Không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Q tịch: Việt Nam; con ông Thịnh Văn Tr và bà Nguyễn Thị Kim Y; bị cáo chưa có vợ con. Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 08/01/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian 21 tháng theo quyết định số 40/2020/QĐ-TA, đến ngày 16/7/2020 chấp hành xong quyết định; Nhân thân: Ngày 27/6/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian 15 tháng theo quyết định số 334/QĐ-TA, đến ngày 05/7/2017 chấp hành xong quyết định.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 01/3/2021 – Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 50 phút ngày 01/3/2021, tổ tuần tra thuộc Đội Cảnh sát giao thông – trật tự Công an huyện Bình Chánh tuần tra đến trước địa chỉ A5/13B, ấp 1A, xã Vĩnh L1, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh thì phát hiện đối tượng

Thịnh Kim Q đang điều khiển xe mô tô biển số 59D1-433.67 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, lực lượng Công an phát hiện bên trong túi quần bên phải phía trước mà Q đang mặc có 02 gói nylon hàn kín chứa tinh thể rắn màu trắng mà Q khai nhận mà ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Lực lượng Công an tiến hành thu giữ vật chứng đưa Q về Công an xã Vĩnh L1, huyện Bình Chánh lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Hồ sơ sau đó được chuyển đến Cơ quan điều tra để xử lý theo thẩm quyền. Tiến hành kiểm tra test nhanh ma túy, Q dương tính với ma túy.

Bản kết luận giám định số 1500/KLGD-MT ngày 08 tháng 3 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành Phố Hồ Chí Minh kết luận: *“Tinh thể không màu trong 02 gói nylon thu giữ của Thịnh Kim Q là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 11,4572g loại Methamphetamine”* (Bút lục: 23).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh, Thịnh Kim Q khai nhận là người nghiện ma túy tổng hợp (dạng hàng đá) từ năm 2016. Khoảng 21 giờ ngày 27/02/2021, do hết ma túy đã sử dụng nên Q sử dụng số điện thoại 0777568804 gọi vào số 0908445122 của người đàn ông tên Th (không rõ lai lịch) đặt mua “130 số” ma túy với giá 4.500.000 đồng, Th đồng ý và hẹn địa điểm giao dịch tại bãi đất trống kế địa chỉ 255, đường 7A, khu phố 3, phường Bình Trị Đ1, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó, Q điều khiển xe mô tô biển số 59D1-433.67 đến điểm hẹn mua 02 gói ma túy từ Th. Sau đó, Q giấu 02 gói ma túy vào bên trong túi quần bên phải phía trước Q đang mặc rồi điều khiển xe về nhà tại địa chỉ tại nhà không số, tổ 4, ấp 1A, xã Vĩnh L1, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh do ông Thịnh Văn Tr (cha của Q). Tại đây, Q vào phòng ngủ của Q lấy một ít ma túy ra sử dụng. Vào khoảng 11 giờ 50 phút ngày 01/3/2021, Q lấy 02 gói ma túy còn lại bỏ vào bên trong túi quần bên phải phía trước rồi điều khiển xe mô tô biển số 59D1-433.67 qua nhà bạn gái tên “bé Phụng” (không rõ lai lịch) chơi nhưng vừa đến trước địa chỉ A5/13B, ấp 1A, xã Vĩnh L1, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị tổ tuần tra thuộc đội Cảnh sát giao thông- trật tự Công an huyện Bình Chánh phát hiện bắt quả tang như nội dung nêu trên. Q đã mua ma túy của đối tượng Th được 02 lần tính đến ngày bị phát hiện nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Lời khai của Q phù hợp lời khai nhân chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án (BL 89-98).

Tại bản Cáo trạng số 119/CT-VKS ngày 07 tháng 5 năm 2021, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Thịnh Kim Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

1. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Thịnh Kim Q từ 06 (Sáu) năm 06 (Sáu) tháng đến 07 (Bảy) năm tù.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử

+ Tịch thu tiêu hủy 02 gói nylon chứa tinh thể màu trắng qua giám định là ma túy có tổng khối lượng 11,4572g loại Methamphetamine, 01 ống thủy tinh mà Q để sử dụng ma túy.

+ Tịch thu sung quỹ 01 điện thoại di động hiệu Asanzo N3 mà Q sử dụng liên lạc mua ma túy.

+ Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu OPPO mà Q dùng liên lạc cá nhân, 01 căn cước công dân mang tên Thịnh Kim Q số 079086017087 và số tiền 11.050.000 đồng Q để sử dụng cá nhân.

+ Tiếp tục giao Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Bình Chánh truy tìm chủ sở hữu 01 xe mô tô biển số 59D1-433.67, số máy 44S1-053676, số khung S10BY-053669 và 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 59D1-433.67 số 037064, khi nào tìm được xử lý sau.

2. Bị cáo khai nhận hành vi như trên, đồng thời thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh truy tố bị cáo và xin Hội đồng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Chánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Thịnh Kim Q tại Tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án. Vụ án còn được chứng minh qua hoạt động điều tra như biên bản lấy lời khai, thu giữ vật chứng, bản ảnh hiện trường, kết luận giám định... cùng các chứng cứ tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do muốn có ma túy sử dụng cho bản thân nên bị cáo Thịnh Kim Q đã thực hiện hành vi mua và cất giữ 02 gói ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 11,4572g để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang vào ngày 01/3/2021 tại trước địa chỉ A5/13B, ấp 1A, xã Vĩnh L1, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Với những tình tiết được chứng minh trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Thịnh Kim Q đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), nên Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đã truy tố bị cáo với tội danh nêu trên là đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý và sử dụng chất ma túy của Nhà nước, ngoài ra còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân gây ra các căn bệnh xã hội và các loại tội phạm khác. Khi thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển được hành vi của mình, ngoài ra, bị cáo Thịnh Kim Q có nhân thân xấu, đã từng 02 lần bị đưa đi cai nghiện: Ngày 27/6/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian 15 tháng theo quyết định số 334/QĐ-TA, đến ngày 05/7/2017 chấp hành xong Quyết định; Ngày 08/01/2019, bị

Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian 21 tháng theo Quyết định số 40/2020/QĐ-TA, đến ngày 16/7/2020 chấp hành xong quyết định. Tuy nhiên, bị cáo không biết ăn năn hối cải mà bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội chứng tỏ bị cáo rất xem thường pháp luật, thích tìm cảm giác lạ mà ma túy đem lại, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Vì vậy, cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù trong một thời gian nhất định nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Ngoài ra cần buộc bị cáo nộp phạt bổ sung khoản tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy tại phiên tòa bị cáo đã ăn năn hối cải về hành vi của mình và thành khẩn khai báo. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Đối với đối tượng Th bán ma túy cho Thịnh Kim Q: Do chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra đang tiếp tục truy xét, khi có cơ sở sẽ xử lý sau. Hội đồng xét xử không xét.

[6] Đối với ông Thịnh Văn Tr (cha của Q) chủ nhà không số, tổ 4, ấp 1A, xã Vĩnh L1, huyện Bình Chánh không biết Q mua ma túy và sử dụng ma túy trong nhà nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh không xử lý về hành vi “Không tố giác tội phạm” hoặc “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Hội đồng xét xử không xét.

[7] Đối với các số điện thoại liên quan đến vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh đã có văn bản yêu cầu cơ quan chức năng xác minh tuy nhiên chưa có kết quả. Hội đồng xét xử không xét.

[8] Vật chứng của vụ án:

- 02 gói nylon chứa tinh thể màu trắng qua giám định là ma túy có tổng khối lượng 11,4572g loại Methamphetamine; 01 ống thủy tinh mà Q để sử dụng ma túy. Xét đây là vật cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm 2 khoản 2 Điều 106 Bộ luật hình sự.

- 01 điện thoại di động hiệu Asanzo N3 Thịnh Kim Q sử dụng liên lạc mua ma túy. Xét đây là công cụ phương tiện bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật hình sự.

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO dùng liên lạc cá nhân; 01 căn cước công dân mang tên Thịnh Kim Q số 079086017087 và số tiền 11.050.000 đồng Q để sử dụng cá nhân. Xét đây là tài sản riêng của bị cáo không dùng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật hình sự.

- 01 xe mô tô biển số 59D1- 433.67, số máy 44S1-053676, số khung S10BY-053669. Qua tra cứu do chị Hồ Thị Thanh V (HKTT:1563F, phường Phú Th1, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh) đứng tên chủ sở hữu. Qua xác minh không có địa chỉ trên. Q khai nhận xe trên mua tại cửa hàng xe gắn máy Phú N, địa chỉ D20/24A/1, ấp 4, xã Vĩnh L1, huyện Bình Chánh từ tháng 02/2021 sử dụng làm phương tiện đi lại và 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 59D1-433.67 số 037064. Tiếp tục giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh tạm giữ khi nào xác minh được xử lý sau.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét chấp nhận quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về tội danh, khung hình phạt đối với bị cáo và chấp nhận đề nghị của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ vào điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt bị cáo: **Thịnh Kim Q 06 (Sáu) năm 06 (Sáu) tháng tù** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/3/2021.

Buộc bị cáo Thịnh Kim Q nộp phạt bổ sung nộp ngân sách nhà nước số tiền là 10.000.000 (Mười triệu) đồng.

2. Về vật chứng của vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 gói nylon chứa tinh thể màu trắng qua giám định là ma túy có tổng khối lượng 11,4572g loại Methamphetamine và 01 ống thủy tinh mà Q để sử dụng ma túy.

- Trả lại cho bị cáo Q 01 điện thoại di động hiệu OPPO dùng liên lạc cá nhân; 01 căn cước công dân mang tên Thịnh Kim Q số 079086017087 và số tiền 11.050.000 đồng Q để sử dụng cá nhân.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Asanzo N3 Thịnh Kim Q sử dụng liên lạc mua ma túy.

- Giao Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Bình Chánh 01 xe mô tô biển số 59D1-433.67, số máy 44S1-053676, số khung S10BY-053669 và 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 59D1-433.67 số 037064 tiếp tục truy tìm chủ sở hữu, khi nào tìm được xử lý sau.

(Tất cả vật chứng trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh đang tạm giữ theo Biên bản giao, nhận vật chứng lúc 10 giờ 20 phút ngày 04/5/2021 giữa Công an huyện Bình Chánh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt

tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP.HCM (1);
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM (1);
- Viện kiểm sát nhân dân H. Bình Chánh (1);
- Chi cục Thi hành án dân sự H. Bình Chánh (1);
- PV06-Công an TP.HCM (1);
- Sở Tư pháp TP.HCM (1);
- Bị cáo (2);
- Lưu VP, hồ sơ (5).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thanh Huyền